

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NINH SƠN
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06 /2023/HNGĐ-ST
Ngày 09 tháng 01 năm 2023
V/v “Ly hôn” và “Nuôi con
chung khi ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NINH SƠN, TỈNH NINH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Trần Anh Khoa

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Trương Thị Ngọc

2. Ông Nguyễn Kim Khánh

- Thư ký phiên tòa: Ông Võ Minh Trường.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Sơn tham gia phiên
tòa:** Bà Trần Thị Mai Lan - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 01 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ninh Sơn,
tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số
138/2022/TLST-HNGĐ ngày 03/8/2022 về việc tranh chấp “Ly hôn” và “Nuôi
con chung khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số
72/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 02/12/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số
58/2022/QĐST-HNGĐ ngày 21/12/2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Đoàn Thị Ngọc TH, sinh năm 1972 (Có mặt);

Nơi cư trú: Thôn H, xã N, huyện S, tỉnh T

- Bị đơn: Ông Đinh Xuân P, sinh năm 1964 (Vắng mặt);

Nơi cư trú: Thôn H, xã N, huyện S, tỉnh T

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**Tại Đơn khởi kiện, Bản tự khai, Biên bản hòa giải và tại phiên tòa sơ
thẩm, Nguyên đơn bà Nguyễn Đoàn Thị Ngọc TH trình bày:**

Tôi và ông Đinh Xuân P kết hôn và có đăng ký kết hôn ngày 13/5/1991
tại UBND phường Đ, thị xã R, tỉnh H, nay là phường Đ, thành phố R, tỉnh T
theo Giấy chứng nhận kết hôn số 51, quyển số 01.

Sau nhiều năm chung sống, giữa tôi và ông P P sinh nhiều mâu thuẫn, vợ
chồng thường xuyên cãi nhau, không quan tâm đến nhau. Tôi và ông P cũng đã
ly thân nhiều năm nay, không còn sống chung với nhau nữa. Do đó tôi yêu cầu
ly hôn với ông Đinh Xuân P.

Về con chung: Tôi và ông Đinh Xuân P có 02 con chung là Đinh Ái V,
sinh ngày 16/4/1992 đã có gia đình và cháu Đinh Xuân T, sinh ngày 11/8/2005,
hiện nay còn đang đi học. Tôi yêu cầu được trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo
dục, nuôi dưỡng cháu Đinh Xuân T và không yêu cầu ông Đinh Xuân P cấp
dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Tôi không yêu cầu Tòa án giải quyết trong vụ án này.

Về án phí: Tôi đồng ý chịu toàn bộ án phí.

Bị đơn ông Đinh Xuân P đã được Tòa án niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng vắng mặt không có lý do chính đáng, không vì sự kiện bất khả kháng nên không có ý kiến trình bày:

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng: Kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân thủ đúng trình tự quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Trong quá trình Tòa án thụ lý giải quyết vụ án, bà Nguyễn Đoàn Thị Ngọc TH đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định pháp luật tại Điều 70, Điều 72 của Bộ luật tố tụng dân sự. ông Đinh Xuân P đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng không chấp hành và vắng mặt không có lý do chính đáng, không vì sự kiện bất khả kháng. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt ông Đinh Xuân P.

- Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Đoàn Thị Ngọc TH, cụ thể:

+ Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Đoàn Thị Ngọc TH được ly hôn với ông Đinh Xuân P.

+ Về con chung và nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Bà Nguyễn Đoàn Thị Ngọc TH được trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cháu Đinh Xuân T, sinh ngày 11/8/2005.

Ông Đinh Xuân P không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

+ Về tài sản chung và nợ chung: Bà Nguyễn Đoàn Thị Ngọc TH không yêu cầu giải quyết về tài sản chung và nợ chung nên đề nghị Tòa án không xem xét trong vụ án này.

+ Về án phí: Bà Nguyễn Đoàn Thị Ngọc TH phải chịu toàn bộ án phí Hôn nhân và gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

[1.1]. Về quan hệ tranh chấp:

Bà Nguyễn Đoàn Thị Ngọc TH và ông Đinh Xuân P có đăng ký kết hôn ngày 13/5/1991 tại UBND phường Đ, thị xã R, tỉnh H, nay là phường Đ, thành phố R, tỉnh T theo Giấy chứng nhận kết hôn số 51, quyền số 01. Căn cứ khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự, khoản 1 Điều 14 và khoản 2 Điều 53 Luật Hôn nhân và gia đình, quan hệ tranh chấp được xác định là “Ly hôn” và “Nuôi con chung khi ly hôn”.

[1.2]. Về thẩm quyền giải quyết vụ án của Tòa án:

Bị đơn ông Đinh Xuân P có nơi cư trú Thôn H, xã N, huyện S, tỉnh T. Căn cứ khoản 1 Điều 35 và điểm a, khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án

thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận.

[1.3]. Về sự vắng mặt của ông Đinh Xuân P:

Ông Đinh Xuân P đã được Tòa án niêm yết, tổng đạt hợp lệ Quyết định Đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt không có lý do chính đáng, không vì sự kiện bất khả kháng. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 và Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử xét xử vụ án vắng mặt ông Đinh Xuân P.

[2]. Về nội dung vụ án:

[2.1]. Về quan hệ hôn nhân:

Bà Nguyễn Đoàn Thị Ngọc TH và ông Đinh Xuân P có đăng ký kết hôn ngày 13/5/1991 tại UBND phường Đ, thị xã R, tỉnh H, nay là phường Đ, thành phố R, tỉnh T theo Giấy chứng nhận kết hôn số 51, quyển số 01. Căn cứ Điều 8 Luật Hôn nhân và gia đình, quan hệ hôn nhân giữa bà TH và ông P là hợp pháp.

Tại Biên bản xác minh ngày 07/9/2022 tại UBND xã Nhơn Sơn, huyện Ninh Sơn (BL 16) thể hiện: Sau khi kết hôn một thời gian, bà TH và ông P P sinh nhiều mâu thuẫn, vợ chồng thường xuyên cãi nhau, không tìm được tiếng nói chung và đã không còn chung sống với nhau nữa.

Quá trình giải quyết vụ án, ông Đinh Xuân P đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng, cụ thể: Thông báo thụ lý vụ án, Giấy triệu tập, Thông báo về việc mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa nhưng ông Đinh Xuân P không đến Tòa án, không gửi bản trình bày ý kiến và vắng mặt tại các phiên tòa xét xử vụ án. Điều này thể hiện ông Đinh Xuân P đã không còn quan tâm đến quan hệ hôn nhân, đồng thời thể hiện ông Đinh Xuân P đã từ bỏ quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình.

Từ các tài liệu, chứng cứ nói trên, Hội đồng xét xử sơ thẩm có đủ cơ sở để kết luận:

Cuộc sống hôn nhân giữa ông Đinh Xuân P và bà Nguyễn Đoàn Thị Ngọc TH đã phát sinh nhiều mâu thuẫn trong thời gian dài nhưng vợ chồng không tìm cách chia sẻ, hàn gắn, cảm thông, nhường nhịn lẫn nhau. Mặc dù Tòa án đã nhiều lần mời ông P đến Tòa án để hòa giải với bà TH nhưng ông P vẫn vắng mặt không có lý do chính đáng và, không vì sự kiện bất khả kháng cũng không gửi bản trình bày ý kiến, chứng tỏ mâu thuẫn trong cuộc sống hôn nhân đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được.

Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Đoàn Thị Ngọc TH về việc xin ly hôn với ông Đinh Xuân P.

[2.2]. Về con chung và nghĩa vụ cấp dưỡng:

Bà Nguyễn Đoàn Thị Ngọc TH và ông Đinh Xuân P có 01 con chung là cháu Đinh Xuân T, sinh ngày 11/8/2005, hiện nay cháu Nhân đang sống với bà TH.

Hội đồng xét xử xét thấy: Căn cứ các Điều 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử giao cháu Đinh Xuân T, sinh ngày 11/8/2005 cho bà Nguyễn Đoàn Thị Ngọc TH trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi

dưỡng để đảm bảo được quyền lợi hợp pháp về mọi mặt cũng như sự phát triển tốt nhất cho cháu Nhân.

Do bà Nguyễn Đoàn Thị Ngọc TH không yêu cầu ông Đinh Xuân P phải cấp dưỡng nuôi con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.3]. Về tài sản chung và nợ chung: Bà Nguyễn Đoàn Thị Ngọc TH không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung và nợ chung nên Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án này.

[2.4]. Về án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Nguyễn Đoàn Thị Ngọc TH phải chịu án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

[3]. Từ những phân tích, đánh giá chứng cứ nói trên, Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ đề nghị của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận tại phiên tòa; Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Đoàn Thị Ngọc TH.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng:

- Khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a, khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 2 Điều 227, Điều 228, các Điều 271, 272 và 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Các Điều 8, 9, 51, 53, 56, 57, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;
- Điểm a, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

2. Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Đoàn Thị Ngọc TH; Cụ thể:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Đoàn Thị Ngọc TH được ly hôn với ông Đinh Xuân P.

2.2. Về con chung và nghĩa vụ cấp dưỡng:

Bà Nguyễn Đoàn Thị Ngọc TH được trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung là cháu Đinh Xuân T, sinh ngày 11 tháng 8 năm 2005.

Ông Đinh Xuân P không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

2.3. Về tài sản chung và nợ chung: Bà Nguyễn Đoàn Thị Ngọc TH không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét trong vụ án này.

2.4. Về án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Nguyễn Đoàn Thị Ngọc TH phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005947 ngày 27/7/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận.

3. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, bà Nguyễn Đoàn Thị Ngọc TH có mặt, có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Đinh Xuân P vắng mặt, có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Ninh Sơn;
- Chi cục THADS huyện Ninh Sơn;
- Các đương sự;
- UBND phường Đô Vinh, Tp. Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.
- Lưu HS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Trần Anh Khoa